

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Nguyên Lâm;

Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 582/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn” giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1983.

Trú tại: thôn TH, xã A B, huyện V Y, tỉnh Y B;

\* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980.

Trú tại: thôn x, xã C Q, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 25/4/2011 và cháu Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 12/02/2015 cho chị Nguyễn Thị Bích N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: ghi nhận anh Nguyễn Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng một tháng kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Văn Ti có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị Nguyễn Thị Bích N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ngọc đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0016235 ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, chị Ngọc đã nộp đủ án phí.

+ Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã C Q, H. Hoài Đức, TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thúy Quỳnh**